

được quyền quan hệ trực tiếp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các địa phương để giải quyết các vấn đề có liên quan đến hoạt động đăng kiểm.

Điều 19.

1. Cục Đăng kiểm Việt Nam chịu sự hướng dẫn và kiểm tra nghiệp vụ quản lý của các cơ quan tham mưu giúp việc Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

2. Cục Đăng kiểm Việt Nam có quan hệ phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành thuộc Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan khác có liên quan trong việc thanh tra hoạt động đăng kiểm.

3. Cục Đăng kiểm Việt Nam phối hợp với các Sở Giao thông vận tải (Giao thông công chính) trong việc tổ chức quản lý hoạt động đăng kiểm ở địa phương; chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác đăng kiểm ở địa phương theo thẩm quyền./.

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

LÊ NGỌC HOÀN

QUYẾT ĐỊNH số 906/2001/QĐ-BGTVT
ngày 30/3/2001 về việc công bố
danh mục và số lượng tàu biển
đóng trong nước năm 2001.

BỘ TRƯỞNG
BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22 tháng 3 năm 1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn,

trách nhiệm quản lý nhà nước và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Mục 3 Điều 5 Nghị định số 99/1998/ND-CP ngày 28 tháng 11 năm 1998 của Chính phủ về quản lý mua bán tàu biển;

Căn cứ Quyết định số 117/2000/QĐ-TTg ngày 10/10/2000 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách và cơ chế tài chính cho các dự án đóng tàu biển của ngành đóng tàu biển Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế - Vận tải và Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công bố kèm theo Quyết định này danh mục và số lượng các loại tàu biển đóng trong nước năm 2001. Các loại tàu biển năm ngoài công bố này được phép nhập khẩu theo quy định hiện hành.

Điều 2. Khi có sự thay đổi về nhu cầu và sự tăng trưởng thực tế của việc phát triển đội tàu biển Việt Nam và khả năng đóng mới tàu biển của các cơ sở công nghiệp đóng tàu, Bộ Giao thông vận tải sẽ công bố bổ sung hoặc điều chỉnh danh mục và số lượng tàu biển đóng trong nước năm 2001.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Chánh Văn phòng Bộ, thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải
Thủ trưởng

LÃ NGỌC KHUÊ

**DANH MỤC CÁC LOẠI TÀU BIỂN ĐÓNG ĐƯỢC TẠI
VIỆT NAM TRONG NĂM 2001**

(kèm theo Quyết định số 906/2001/QĐ-BGTVT ngày 30/3/2001).

Số thứ tự	Loại tàu	Quy cách	Số lượng sản xuất trong năm 2001
1	Tàu hàng bách hóa	Trọng tải đến 6.500 tấn	03
2	Tàu chở dầu sản phẩm	Trọng tải đến 3.500 tấn	
3	Tàu khách	Đến 300 chỗ ngồi	
4	Tàu chuyên dụng tốc độ cao	Đến 32 hải lý/h	
5	Tàu nghiên cứu biển V54	980 cv x 2	
6	Tàu hút bùn	Đến 500 m ³ /h	
7	Tàu hút không tự hành	Công suất đến 4170cv và năng suất đến 3.000 m ³ /h	
8	Tàu cá vỏ gỗ các loại	Công suất đến 300 cv, chiều dài đến 24 m	
9	Tàu cá vỏ sắt	Chiều dài đến 27m	
10	Tàu cá vỏ composite	Chiều dài đến 27m	
11	Tàu dịch vụ nghề cá	Đến 600 cv	
12	Tàu kiểm ngư	Đến 500 cv	
13	Tàu kéo biển	Đến 5.000 cv	
14	Sà lan biển các loại	Đến 3.000 cv	
15	Ụ nổi	Sức nâng 8.500 tấn	

Ghi chú:

- Những loại tàu không ghi số lượng có nghĩa là các cơ sở đóng tàu trong nước đủ năng lực đáp ứng nhu cầu của thị trường.

- Số lượng sản xuất đối với tàu hàng bách hóa trọng tải 6.500T được xác định với năng lực đóng tàu tại thời điểm tháng 3 năm 2001.

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 21/2001/TT-BTC ngày 03/4/2001 hướng dẫn sửa đổi một số nội dung tại Thông tư số 54/1999/TT-BTC ngày 10/5/1999 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 04/1999/NĐ-CP của Chính phủ về phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào Nghị định số 04/1999/NĐ-CP ngày

30 tháng 1 năm 1999 của Chính phủ về phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 54/1999/TT-BTC ngày 10/5/1999 hướng dẫn thực hiện;

Qua thời gian thực hiện, Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Thông tư số 54/1999/TT-BTC nêu trên như sau:

1. Đoạn cuối tiết b, điểm 3 Mục II Thông tư số 54/1999/TT-BTC về thẩm quyền ban hành chế độ thu, nộp và sử dụng phí, lệ phí được sửa đổi như sau: "Ủy ban nhân dân tỉnh, sau khi có nghị quyết về chủ trương thu phí, lệ phí của Hội đồng